

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 24/2019/QĐ-UBND

*Bắc Giang, ngày 14 tháng 10 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định quản lý tạm trú của người nước ngoài  
trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, tạm trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tại Tờ trình số 34/TTr-KCN ngày 05 tháng 9 năm 2019.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý tạm trú của người nước ngoài trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2019.

**Điều 3.** Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Ánh Dương**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Quản lý tạm trú của người nước ngoài trong  
các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND  
ngày 14/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)*

### **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nguyên tắc thực hiện**

1. Quy định này quy định về quản lý tạm trú của người nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp trong các khu công nghiệp (viết tắt là KCN) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, người nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp trong các KCN trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Việc tạm trú của người nước ngoài tại khu lưu trú của doanh nghiệp trong các KCN trên địa bàn tỉnh Bắc Giang phải tuân thủ các quy định tại Bộ luật Lao động; Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý KCN, khu kinh tế.

4. Những nội dung không có trong quy định này thì áp dụng theo các quy định hiện hành có liên quan.

5. Các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp và người nước ngoài trên cơ sở quyền hạn, trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ của các bên tổ chức thực hiện và áp dụng đúng Quy định này.

#### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Người nước ngoài bao gồm: Nhà quản lý, Giám đốc điều hành, Chuyên gia.

2. Khu lưu trú của doanh nghiệp trong KCN: là nơi dùng để cho người nước ngoài tạm trú trong thời gian làm việc tại doanh nghiệp trong KCN; phải đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 29 Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ.

## **Chương II** **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 3. Các trường hợp, thời gian người nước ngoài được tạm trú tại doanh nghiệp**

1. Người nước ngoài có giấy phép lao động hoặc văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam đồng thời đảm bảo các quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ được tạm trú tại khu lưu trú của doanh nghiệp trong các trường hợp sau:

a) Xử lý các trường hợp khẩn cấp, sự cố tình huống kỹ thuật, công nghệ phức tạp.

b) Lắp đặt máy móc thiết bị, chuyển giao, đào tạo kỹ thuật, công nghệ cho người lao động.

c) Trong thời điểm doanh nghiệp có sự gia tăng đột ngột về sản xuất, cần đáp ứng đơn hàng trong thời gian ngắn.

d) Trường hợp cần thiết khác, Ban Quản lý các KCN tỉnh báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

2. Thời gian cho 01 lần tạm trú tại doanh nghiệp.

a) Dưới 90 ngày/lần đối với trường hợp người nước ngoài làm việc dưới 90 ngày không thuộc diện cấp giấy phép lao động (thời hạn tạm trú tối đa không quá thời hạn của giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động).

b) Tối đa 12 tháng/lần đối với người nước ngoài có giấy phép lao động hoặc đối với nhà quản lý theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 172 Bộ luật Lao động.

c) Sau thời gian hết hạn tạm trú 06 tháng, nếu thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này, doanh nghiệp có thể đề nghị tiếp tục bố trí tạm trú cho người nước ngoài tại doanh nghiệp.

3. Gia hạn thời gian tạm trú của người nước ngoài tại doanh nghiệp:

Trong trường hợp thời gian tạm trú của người nước ngoài tại doanh nghiệp đã hết, tuy nhiên, việc xử lý các công việc có tính chất cấp bách theo quy định tại Khoản 1 Điều này chưa hoàn thành, doanh nghiệp đề nghị Ban Quản lý các KCN tỉnh tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định gia hạn tạm trú đối với từng trường hợp cụ thể.

Thời gian gia hạn tối đa không quá 30 ngày.

Các trường hợp được gia hạn tạm trú tại khoản 3 Điều này phải đảm bảo điều kiện giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động hoặc giấy phép lao động còn hiệu lực trên 30 ngày và theo đúng các quy định của pháp luật liên quan.

**Điều 4. Trách nhiệm của Ban Quản lý các KCN tỉnh**

1. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Công an huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có KCN và các cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra khu lưu trú của doanh nghiệp trong KCN.

2. Phối hợp với cơ quan Công an, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các ngành chức năng, kiểm tra các nội dung kê khai, khai báo và việc tuân thủ các quy định tại Quy định này và các văn bản pháp luật khác trong quá trình người nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp trong KCN.

3. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình tạm trú của người nước ngoài trong KCN; tổng hợp các vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết.

4. Hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện cam kết các điều kiện cho người nước ngoài tạm trú trong KCN theo quy định.

5. Định kỳ 06 tháng và một năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình tạm trú của người nước ngoài trong KCN theo quy định.

**Điều 5. Trách nhiệm của Công an tỉnh**

1. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các KCN tỉnh tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất các doanh nghiệp về tình hình tạm trú của người nước ngoài theo quy định pháp luật thanh tra, kiểm tra. Xử lý các hành vi vi phạm quy định tạm trú của người nước ngoài tại doanh nghiệp theo thẩm quyền.

2. Hướng dẫn Công an địa phương có KCN tiếp nhận khai báo tạm trú của người nước ngoài tại doanh nghiệp theo quy định pháp luật hiện hành về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, tạm trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

3. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng cháy chữa cháy đối với khu lưu trú của doanh nghiệp trong KCN cho người nước ngoài tạm trú.

4. Định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng và một năm trao đổi thông tin và phối hợp với Ban Quản lý các KCN tỉnh rà soát người nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp trong các KCN.

**Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có KCN**

1. Thực hiện quản lý nhà nước về việc tạm trú của người nước ngoài tại khu lưu trú của doanh nghiệp trong KCN trên địa bàn theo quy định tại Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Phối hợp với Ban Quản lý các KCN tỉnh, Công an tỉnh, các ngành chức năng kiểm tra các nội dung kê khai, khai báo và việc tuân thủ các quy định tại Quy định này và các văn bản pháp luật khác trong quá trình người nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp trong KCN.

**Điều 7. Trách nhiệm của doanh nghiệp**

1. Thực hiện đúng các quy định có liên quan đến việc tổ chức cho người nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp; chỉ được đăng ký và bố trí tạm trú cho người nước ngoài khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện tại quy định này.

2. Đăng ký tạm trú cho người nước ngoài tại doanh nghiệp theo quy định pháp luật hiện hành.

3. Bố trí khu nhà tạm trú cho người nước ngoài tách biệt với khu sản xuất và văn phòng, đáp ứng các tiêu chuẩn của pháp luật về xây dựng đối với nhà ở.

4. Trước khi đăng ký tạm trú cho người nước ngoài doanh nghiệp có trách nhiệm cam kết với Ban Quản lý các KCN tỉnh đảm bảo an ninh, trật tự và không ảnh hưởng đến hoạt động của KCN.

5. Quản lý người nước ngoài theo đúng mục đích nhập cảnh trong thời gian tạm trú tại doanh nghiệp. Chịu sự thanh tra, kiểm tra về tạm trú đối với người nước ngoài của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có các hành vi vi phạm các quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

7. Định kỳ quý, 06 tháng và một năm báo cáo Ban Quản lý các KCN tỉnh, Công an tỉnh, Công an huyện, thành phố có KCN về tình hình tạm trú của người nước ngoài tại doanh nghiệp.

**Điều 8. Trách nhiệm của người nước ngoài**

1. Tuân thủ các quy định về tạm trú theo Quy định này và quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

2. Phối hợp thực hiện khai báo tạm trú, cung cấp đầy đủ các thông tin, giấy tờ, hồ sơ tạo điều kiện thuận lợi cho việc khai báo tạm trú tại doanh nghiệp trong KCN.

3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi vi phạm quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

**Chương III  
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 9. Tổ chức thực hiện**

1. Ban Quản lý các KCN tỉnh có trách nhiệm triển khai Quy định này đến các doanh nghiệp trong KCN; chủ trì theo dõi, đôn đốc doanh nghiệp thực hiện và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Đối với các doanh nghiệp trong KCN đã có người nước ngoài tạm trú trước ngày Quy định này có hiệu lực thì doanh nghiệp và cơ quan quản lý rà soát, bổ sung các tiêu chuẩn, điều kiện để đáp ứng quy định này.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có quy định mới của pháp luật liên quan hoặc có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp phản ánh kịp thời về Ban Quản lý các KCN tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Ánh Dương**